

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2023/HS-ST
Ngày: 25-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lâm Văn Be;
- Ông Phan Văn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hải – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37a/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1960, tại: tỉnh Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T (đã chết) và bà Khổng Thị C (đã chết); vợ là Trương Thị N (đã ly hôn), con có 02 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân: bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án số 09/HSST ngày 19/5/1997 (đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2023 cho đến nay (có mặt).

Bị hại: chị Tạ Thanh T2, sinh năm 1972, cư trú tại: ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 13 giờ 00 phút ngày 19/02/2023, sau khi bán hải sản tại chợ thành phố Tây Ninh xong chị Tạ Thanh T2 điều khiển xe mô tô về nhà tại ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Khi về đến nhà, chị T2 dựng xe mô tô ở phía trước sân nhà, treo một túi xách màu đen ở bên trái phần đầu xe, bên trong túi xách có tiền và một số giấy tờ cá nhân. Trần Văn H điều khiển xe mô tô loại RSX biển số 70D1-536.41 của H đi ngang qua nhà chị T2 thấy nhà chị T2 mở cửa nhưng không thấy người nên H quay xe lại chạy vào nhà chị T2 và gọi “vợ chú H2 ơi” nhưng không nghe ai trả lời. H quan sát thấy bên trái cổ xe mô tô loại Dream của chị T2 có treo một túi xách màu đen nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản H mở túi xách ra xem thì thấy bên trong có tiền nên lấy trộm túi xách và điều khiển xe tẩu thoát. Sau khi lấy trộm được túi xách, H điều khiển xe mô tô loại RSX biển số 70D1-536.41 đến tiệm vàng “Kim Bình 2” thuộc ấp Vĩnh, xã An Cơ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, lấy tiền vừa trộm mua 01 sợi dây chuyền 03 chỉ vàng 24k, 01 nhẫn 02 chỉ vàng 24k và 01 nhẫn 01 chỉ vàng 24k, với tổng số tiền là 32.120.000 đồng, trong đó có 200.000 đồng tiền công. H đếm số tiền còn lại 830.000 đồng dùng vào việc tiêu xài cá nhân. Đến ngày 20/02/2023, H đem số vàng trên đến gửi cho con ruột là chị Trần Thị C, sinh năm 1988, hiện tạm trú tại ấp Tân Phước, xã Tân Bình, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Cùng ngày 20/02/2023, Trần Văn H đến Công an huyện Châu Thành đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội. Sau khi nghe Trần Văn H đến Công an huyện Châu Thành đầu thú thì chị Trần Thị C đến Công an huyện Châu Thành giao nộp số vàng mà H gửi cho chị.

Tại Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐG ngày 13/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh: 01 nhẫn vàng, trọng lượng 01 chỉ vàng 24k, tại thời điểm định giá ngày 19/02/2023, có giá 5.350.000 đồng; 01 nhẫn vàng, trọng lượng 02 chỉ vàng 24k, tại thời điểm định giá ngày 19/02/2023, có giá 10.700.000 đồng; 01 sợi dây chuyền vàng, trọng lượng 03 chỉ vàng 24k, tại thời điểm định giá ngày 19/02/2023, có giá 16.050.000 đồng. Tổng cộng 32.100.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Tạ Thanh T2 khai nhận đã mất số tiền khoảng 50.000.000 đồng nhưng không chứng minh được cụ thể số tiền bao nhiêu, ngày 29/3/2023, chị T2 đã nhận lại số vàng trên và các giấy tờ có liên quan. Đối với số tiền 18.000.000 đồng chị Trần Thị C là con gái của Trần Văn H đã tự nguyện bồi thường số tiền trên mà chị T2 yêu cầu. Ngày 30/3/2023, chị Tạ Thanh T2 làm đơn bãi nại cho Trần Văn H và không yêu cầu bồi thường.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có Quyết định xử lý vật chứng và bảng thống kê kèm theo.

Qua xác minh Trần Văn H không có tài sản nên không kê biên.

Tại Bản cáo trạng số: 38/CT-VKSCT ngày 24 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo H về tội danh nêu trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 06 (sáu) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Tạ Thanh T2 đã nhận lại tài sản, tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng tuyên trả lại cho bị cáo H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại RSX và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 17/5/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Trần Văn H thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như Cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy lời khai của người bị hại trong quá trình giải quyết vụ án đã rõ, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bị hại, theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi như sau: vào khoảng hơn 13 giờ, tại nhà của chị Tạ Thanh T2, địa chỉ ấp Suối Muòn, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, Tây Ninh, bị cáo H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của chị T2 gồm 01 túi xách màu đen bên trong có số tiền 32.950.000 đồng và một số giấy tờ cá nhân. Hành vi của bị cáo chiếm đoạt tài sản của chị T2 đủ định lượng và các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật

Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo H về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không oan sai đối với bị cáo

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo làm nghề Bảo vệ nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Nhưng vì động cơ tư lợi muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã cố ý trực tiếp thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của chị T2. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo đã thực hiện, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung

[4] Khi lượng hình phải xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện đến cơ quan điều tra đầu thú; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thêm cho người bị hại số tiền 18.000.000 đồng, người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin bãi nại cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đề nghị áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt bị cáo tù 06 (sáu) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Xét thấy tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị T2 là số tiền 32.950.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân quan trọng, giá trị tài sản lớn. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án số 09/HSST ngày 19/5/1997, sau khi chấp hành án xong bị cáo không cải tạo bản thân, tu chí làm ăn mà tiếp tục phạm tội. Do đó không có căn cứ cho bị cáo được hưởng án treo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo tốt bản thân và đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương.

[5] Về biện pháp tư pháp:

[5.1] Về bồi thường thiệt hại:

Bị hại chị Tạ Thanh T2 không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5.2] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ của bị cáo gồm: 01 (một) nhẫn vàng, bên trong có chữ “KIM BÌNH 2 PHƯỚC VINH”, trọng lượng 01 (một) chỉ (3,75 gram) vàng 24K; 01 (một) nhẫn vàng, bên trong có chữ “KIM BÌNH 2 CHI”, trọng lượng 02 (hai) chỉ (7,5 gram) vàng 24K; 01 (một) dây chuyền vàng dạng mắc xích, trọng lượng

03 (ba) chỉ (11,25 gram) vàng 24K; 01 (một) túi vải màu đen; 01 (một) căn cước công dân số 072172000514, mang tên Tạ Thanh T2, cấp ngày 05/01/2018; 01 (một) căn cước công dân số 072172000514, mang tên Tạ Thanh T2, cấp ngày 21/6/2021; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 721102002478, mang tên Tạ Thanh T2; 01 (một) thẻ thanh toán ngân hàng Sacombank, số thẻ 9704030288546770, mang tên Tạ Thanh T2; 01 (một) giấy thẻ bảo hiểm y tế, mã số GD 4727222654476, mang tên Tạ Thanh T2; 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy, số 0090800, mang biển số 70H2-9495; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 025923, mang biển số 70B1-250.69. Những vật chứng trên bị cáo dùng tiền trộm cắp của chị T2 để mua được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành có quyết định xử lý vật chứng số 19/QĐ-CSĐT ngày 29/3/2023 trả lại cho chị T2 là có căn cứ. Hiện nay chị Tạ Thanh T2 đã nhận đủ các vật chứng trên.

Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, Model: TA-1174, màu đen, số Imel 1: 357705108741268, số Imel 2: 357705108741276 (đã qua sử dụng), vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tuyên trả lại cho bị cáo.

Vật chứng 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe: hai bánh từ 50-175 cm³; số loại WAVE RSX FI; dung tích xi lanh 109.1; màu xe: màu đen xanh, biển số 70D1-536.41, số máy: JA38E0354895; số khung: RLHJA3820GY164112, chủ xe Trần Văn H; tình trạng xe đã qua sử dụng, nguyên chiếc (không bị đục sửa), không thu giữ được giấy tờ xe. Bị cáo dùng xe để đi đến nhà bị hại thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản, sau khi trộm cắp tài sản bị cáo dùng xe để tẩu thoát nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo là không có căn cứ.

Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 2 Điều 35; khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tuy Nên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Văn H là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên thuộc trường hợp được miễn nộp án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2023.

2. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị hại chị Tạ Thanh T2 không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, Model: TA-1174, màu đen, số Imel 1: 357705108741268, số Imel 2: 357705108741276 (đã qua sử dụng);

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe: hai bánh từ 50-175 cm³; số loại WAVE RSX FI; dung tích xi lanh 109.1; màu sơn xe: màu đen xanh, biển số 70D1-536.41, số máy: JA38E0354895; số khung: RLHJA3820GY164112, chủ xe Trần Văn H; tình trạng xe đã qua sử dụng, nguyên chiếc (không bị đục sửa), không thu giữ được giấy tờ xe.

Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn H được miễn nộp án phí.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV.TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh.
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu kho, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân